

Số: **26**/NQ-HĐT

Thanh Hóa, ngày **05** tháng **7** năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế hoạt động giám sát của Hội đồng trường
Trường Đại học Hồng Đức nhiệm kỳ 2019-2024**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018; Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức nhiệm kỳ 2019-2024;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 09/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức; Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 30/11/2022 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 04/NQ-HĐT ngày 09/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ ý kiến thảo luận và biểu quyết của các thành viên Hội đồng trường tại phiên họp ngày 22/6/2023 về việc ban hành Quy chế hoạt động giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức nhiệm kỳ 2019-2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức nhiệm kỳ 2019 - 2024.

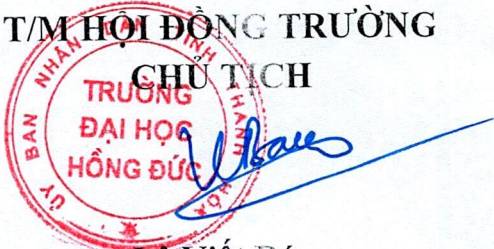
Điều 2. Nghị quyết này đã được Hội đồng trường thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng trường, các Ban của Hội đồng trường và thành viên Hội đồng trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Thanh Hóa (Đề b/c)
- Đảng ủy (để b/c);
- Hiệu trưởng;
- Thành viên HĐT;
- Lưu: VT, HĐT

Chữ ký

**T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Lê Viết Báu

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức nhiệm kỳ 2019 - 2024

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 26 /NQ-HĐT ngày 05/7/2023
của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức (sau đây gọi là *Hội đồng trường*), bao gồm: nguyên tắc hoạt động giám sát; trách nhiệm của Hội đồng trường; trách nhiệm, quyền của các tập thể, cá nhân chịu sự giám sát; nội dung giám sát; bảo đảm hoạt động giám sát của Hội đồng trường.

2. Quy chế này áp dụng đối với các hoạt động giám sát của Hội đồng trường, thành viên Hội đồng trường, các đơn vị, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám sát của Hội đồng trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Giám sát* là việc theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của tập thể, cá nhân chịu sự giám sát trong việc tuân theo các quy chế, quy định của Nhà trường, quy định của pháp luật liên quan về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. *Chủ thể giám sát* bao gồm Hội đồng trường, Thường trực Hội đồng trường, các Ban của Hội đồng trường, thành viên Hội đồng trường và thành phần Hội đồng trường mời tham gia giám sát.

3. *Giám sát chuyên đề* là việc theo dõi, xem xét, đánh giá về một hoặc một số nội dung, lĩnh vực cụ thể trong hoạt động của đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát.

4. *Giải trình* là việc đơn vị, cá nhân liên quan giải thích, làm rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo yêu cầu của Hội đồng trường.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động giám sát của Hội đồng trường

Hoạt động giám sát của Hội đồng trường phải tuân thủ nguyên tắc sau đây:

1. Tuân thủ pháp luật Nhà nước, các quy chế, quy định liên quan của các cấp và của Nhà trường.
2. Đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả.
3. Không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát.

Điều 4. Thẩm quyền giám sát của Hội đồng trường

1. Thẩm quyền giám sát của Hội đồng trường, Thường trực Hội đồng trường, các Ban của Hội đồng trường và thành viên Hội đồng trường được quy định như sau:

a) Hội đồng trường giám sát việc tuân theo các quyết định của hội đồng trường, việc tuân thủ pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của trường đại học và trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng trường đại học; giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của trường đại học; giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.

b) Ban của Hội đồng trường giúp Hội đồng trường giám sát hoạt động của nhà trường theo lĩnh vực được phân công; giám sát hoạt động của các đơn vị trong trường liên quan đến lĩnh vực được phân công; giám sát việc thực hiện các quyết định của Hiệu trưởng thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

c) Thành viên hội đồng trường đặt câu hỏi Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng; trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, giảng viên, người lao động, người học trong trường.

2. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng trường, các Ban của Hội đồng trường tiến hành giám sát hoạt động của các đơn vị, cá nhân khác trong trường.

Điều 5. Trách nhiệm của các chủ thể giám sát

1. Đối với Hội đồng trường:

Hội đồng trường ban hành nghị quyết về chương trình giám sát chuyên đề (sau đây gọi là chương trình giám sát) hằng năm, phân công nhiệm vụ để tổ chức thực hiện công tác giám sát đảm bảo quy định của Quy chế này, các quy chế, quy định của Nhà trường và quy định pháp luật liên quan; báo cáo kết quả hoạt động giám sát trước viên chức, người lao động của Trường thông qua hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu được tổ chức hằng năm.

2. Đối với Thường trực Hội đồng trường:

Căn cứ nghị quyết về chương trình giám sát chuyên đề hằng năm của Hội đồng Trường, Thường trực Hội đồng Trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện chương trình giám sát.

3. Đối với Chủ tịch Hội đồng trường.

Căn cứ Chương trình giám sát, ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát chuyên đề kèm theo các biểu mẫu, hồ sơ đi kèm. Chịu trách nhiệm cuối cùng về kết quả giám sát.

4. Đối với các đoàn giám sát của Hội đồng trường:

Xây dựng kế hoạch cụ thể, đề cương báo cáo giám sát, thực hiện chương trình giám sát theo quyết định. Chịu trách nhiệm về dự thảo nghị quyết, báo cáo, kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát của mình trước Thường trực Hội đồng trường, Hội đồng trường.

5. Đối với các ban của hội đồng trường

Chịu trách nhiệm báo cáo về hoạt động giám sát thường xuyên của mình theo lĩnh vực được phân công.

6. Đối với thành viên Hội đồng trường:

Chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát của mình trước Hội đồng trường thông qua hoạt động làm việc, tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong và ngoài trường.

Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát

1. Đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát phải thực hiện đầy đủ kế hoạch, nội dung, yêu cầu giám sát của chủ thể giám sát; cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ của mình, trừ thông tin thuộc danh mục bí mật Nhà nước mà theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước thì chủ thể giám sát không thuộc diện được tiếp cận; báo cáo trung thực, khách quan, đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của tập thể, cá nhân có thẩm quyền giám sát theo phân công của Hội đồng trường; nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng Trường.

2. Cá nhân, người đứng đầu đơn vị chịu sự giám sát có trách nhiệm trực tiếp báo cáo, trình bày những vấn đề mà đoàn giám sát yêu cầu. Trường hợp không thể trực tiếp báo cáo, trình bày được thì ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện.

3. Đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát có hành vi cản trở hoặc không thực hiện nghị quyết, kết luận, yêu cầu, kiến nghị của Hội đồng trường thì Hội đồng trường có thể kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm đối với đơn vị, cá nhân đó.

Điều 7. Quyền của tập thể, cá nhân chịu sự giám sát

1. Được thông báo trước về kế hoạch, nội dung giám sát, nội dung được yêu cầu báo cáo, trả lời về vấn đề liên quan đến giám sát.

2. Giải trình, bảo vệ tính đúng đắn trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết của Hội đồng trường, quy chế, quy định của Nhà trường thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình liên quan đến nghị quyết, kết luận, yêu cầu, kiến nghị của Hội đồng trường.

3. Đề nghị Hội đồng trường, đoàn giám sát xem xét lại kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát liên quan đến hoạt động của đơn vị mình. Trường hợp không tán thành với kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát thì tự mình hoặc báo cáo Hiệu trưởng hoặc cấp có thẩm quyền để đề nghị Hội đồng trường xem xét kết luận, yêu cầu, kiến nghị đó.

Điều 8. Tham gia giám sát của đơn vị, tổ chức, cá nhân

1. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng trường có thể mời các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động giám sát.

2. Đơn vị, tổ chức, cá nhân trong trường có trách nhiệm tham gia hoạt động giám sát khi có yêu cầu của Hội đồng trường.

Chương II

NỘI DUNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 9. Các hoạt động giám sát của Hội đồng trường

1. Xem xét, thông qua báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng trường, báo cáo công tác của Hiệu trưởng Nhà trường; các báo cáo liên quan khác theo quy định tại khoản 1, Điều 11 của Quy chế này.

2. Giám sát chuyên đề.

3. Tổ chức hoạt động giải trình tại các kỳ họp Hội đồng trường.

4. Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng trường bầu.

5. Xem xét quyết định của Nhà trường có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng trường.

6. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của hội đồng trường; việc tuân thủ pháp luật, thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động, Quy chế tài chính, Quy chế dân chủ cơ sở của Trường, Trách nhiệm giải trình của Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng nhà trường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình; giám sát việc

quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Trường; báo cáo hằng năm về kết quả giám sát của Hội đồng trường và những nội dung khác có liên quan.

7. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của các bên liên quan đến Nhà trường.

8. Giám sát việc thực hiện kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Hội đồng trường

9. Đánh giá hiệu quả hoạt động hằng năm đối với Chủ tịch hội đồng trường, Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng nhà trường và các chức danh khác theo quy định.

10. Đối với các nội dung giám sát được quy định tại các khoản 5-8, Thường trực Hội đồng trường chỉ đạo các ban chuyên môn thực hiện việc giám sát thường xuyên theo lĩnh vực được phân công. Đối với các nội dung giám sát được quy định tại khoản 1 và khoản 9, căn cứ vào tình hình cụ thể, Thường trực Hội đồng trường tổ chức thực hiện giám sát chuyên đề theo Quy chế này và trình Hội đồng trường tại các kỳ họp.

Điều 10. Chương trình giám sát của Hội đồng trường

1. Thường trực Hội đồng trường dự kiến chương trình giám sát hằng năm trên cơ sở đề xuất của các Ban, thành viên Hội đồng Trường và kiến nghị của các bên liên quan để trình Hội đồng trường quyết định tại kỳ họp cuối năm của năm trước.

2. Hội đồng trường quyết định chương trình giám sát hằng năm theo trình tự sau đây:

a) Thường trực Hội đồng trường trình bày tờ trình về dự kiến chương trình giám sát;

b) Thành viên Hội đồng trường thảo luận;

c) Hội đồng trường biểu quyết thông qua nghị quyết về chương trình giám sát.

3. Hội đồng trường giao Thường trực Hội đồng trường tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát được quy định tại khoản 3,4,5 và khoản 6 Điều 5 Quy chế này.

4. Thường trực Hội đồng trường có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết về chương trình giám sát hằng năm với Hội đồng trường tại kỳ họp cuối năm của năm sau.

Điều 11. Xem xét báo cáo

1. Hội đồng trường xem xét các báo cáo:

a) Báo cáo công tác điều hành, quản lý Nhà trường và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường hằng năm;

b) Báo cáo tài chính hằng năm; về quyết toán kinh phí đối với các nguồn thu của Trường hằng năm; về công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về thực hiện quy chế dân chủ; về giải quyết khiếu nại, tố cáo; về thực hiện kết luận của thanh tra, kiểm toán các cấp;

c) Báo cáo thực hiện trách nhiệm giải trình trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng Nhà trường (nếu có);

d) Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ Hiệu trưởng Nhà trường;

đ) Các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng trường.

2. Thời điểm xem xét và thông qua các báo cáo:

a) Tại kỳ họp cuối cùng của năm, Hội đồng Trường xem xét, thảo luận các báo cáo quy định tại điểm a, b, c, khoản 1 Điều này (trừ báo cáo tài chính hằng năm; về quyết toán kinh phí đối với các nguồn thu của Trường hằng năm. Các báo cáo này sẽ được xem xét vào phiên họp tháng 3 của năm kế tiếp).

b) Tại kỳ họp cuối cùng của nhiệm kỳ, Hội đồng Trường xem xét, thảo luận báo cáo tại điểm d khoản 1 Điều này.

c) Thời điểm xem xét thông qua các báo cáo nêu tại điểm đ khoản 1 Điều này được thực hiện theo đề nghị của Hội đồng Trường.

3. Hội đồng trường giao cho Thường trực Hội đồng Trường, các Ban của Hội đồng trường chịu trách nhiệm tổ chức thẩm tra các báo cáo nêu tại khoản 1 Điều này; trình Hội đồng trường xem xét quyết định.

4. Hội đồng Trường xem xét và thông qua báo cáo theo trình tự sau đây:

a) Hiệu trưởng Nhà trường (hoặc người được ủy quyền) trình bày báo cáo;

b) Đại diện ban thẩm tra trình bày báo cáo kết quả thẩm tra;

c) Hiệu trưởng Nhà trường có thể trình bày bổ sung những vấn đề có liên quan mà Hội đồng trường quan tâm;

d) Hội đồng trường thảo luận, đặt câu hỏi về những vấn đề chưa được làm rõ, Hiệu trưởng (hoặc người được ủy quyền của Hiệu trưởng) giải trình;

đ) Hội đồng trường biểu quyết thông qua báo cáo;

e) Hội đồng trường có thể ra nghị quyết về công tác của Nhà trường liên quan báo cáo đã được thông qua.

5. Nghị quyết của Hội đồng trường về các báo cáo đã được thông qua phải có những nội dung cơ bản sau đây:

- a) Đánh giá kết quả đạt được; những hạn chế, bất cập và nguyên nhân của hạn chế, bất cập; trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan;
- b) Thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập;
- c) Trách nhiệm thi hành của tập thể, cá nhân liên quan;
- d) Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết về giám sát.

Điều 12. Giám sát chuyên đề của Hội đồng Trường

1. Căn cứ chương trình giám sát hằng năm của Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát theo chuyên đề. Quyết định thành lập đoàn giám sát phải xác định rõ nội dung, đối tượng, phạm vi, kế hoạch giám sát, thành phần đoàn giám sát và tập thể, cá nhân chịu sự giám sát.

Đoàn giám sát do Chủ tịch, Thành viên thường trực Hội đồng trường hoặc Trưởng các ban làm Trưởng đoàn, thành viên của đoàn gồm: một số thành viên Hội đồng hoặc cá nhân khác có liên quan được mời tham gia đoàn giám sát.

2. Đoàn giám sát có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Xây dựng đề cương báo cáo đề đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát chuẩn bị báo cáo, hồ sơ liên quan;
- b) Thông báo nội dung, kế hoạch, đề cương báo cáo cho tập thể, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là 15 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định thành lập đoàn giám sát; thông báo chương trình, thành phần đoàn giám sát chậm nhất là 5 ngày làm việc trước ngày đoàn giám sát tiến hành làm việc với đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát;
- c) Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát đã đề ra;
- đ) Yêu cầu đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến chuyên đề giám sát, giải trình vấn đề mà đoàn giám sát quan tâm;
- đ) Xem xét, xác minh, thu nhập thông tin, tiếp xúc, trao đổi với người có liên quan, lấy ý kiến chuyên gia tư vấn về những vấn đề mà đoàn giám sát xét thấy cần thiết;
- e) Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà trường, quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan thì đoàn giám sát có quyền yêu cầu tập thể, cá nhân áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật; có kiến nghị phương án xử lý theo quy định pháp luật.
- g) Chậm nhất là 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, đoàn giám sát phải hoàn thiện dự thảo báo cáo kết quả giám sát, báo cáo với Thường trực Hội đồng trường để quyết định trình Hội đồng trường.

3. Hội đồng trường xem xét báo cáo của đoàn giám sát theo trình tự sau đây:

- a) Đại diện đoàn giám sát trình bày báo cáo kết quả giám sát;
- b) Đại diện đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo, giải trình những nội dung liên quan;
- c) Hội đồng trường thảo luận; trong quá trình thảo luận, đoàn giám sát có thể trình bày bổ sung các vấn đề liên quan;
- d) Hội đồng trường ra nghị quyết về chuyên đề được giám sát.

4. Nghị quyết giám sát chuyên đề phải có những nội dung cơ bản sau đây:

- a) Đánh giá kết quả đạt được; những hạn chế, bất cập và nguyên nhân của hạn chế, bất cập; trách nhiệm của đơn vị, cá nhân liên quan;
- b) Thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập;
- c) Trách nhiệm thi hành của đơn vị, cá nhân liên quan;
- d) Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết về giám sát.

Điều 13. Giải trình tại kỳ họp Hội đồng trường

1. Căn cứ vào chương trình kỳ họp, ý kiến kiến nghị của thành viên hội đồng và trên cơ sở các vấn đề được dư luận quan tâm hoặc những vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động chung của nhà trường, thường trực hội đồng trường quyết định nhóm vấn đề phải được giải trình.

2. Hoạt động giải trình tại kỳ họp hội đồng trường được tiến hành theo trình tự sau:

a) Thành viên hội đồng trường nêu câu hỏi, có thể cung cấp thông tin minh họa bằng hình ảnh, video, vật chứng cụ thể;

b) Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng hoặc người được hiệu trưởng ủy quyền phải giải trình trực tiếp, đầy đủ vấn đề mà thành viên hội đồng trường đã đặt câu hỏi; xác định rõ trách nhiệm, biện pháp và thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập (nếu có);

c) Trường hợp thành viên hội đồng trường không đồng ý với nội dung dung giải trình thì có quyền hỏi lại để người phải giải trình trả lời;

d) Những người khác do Hiệu trưởng đề nghị có thể được mời tham dự phiên họp và giải trình về vấn đề thuộc trách nhiệm của mình.

3. Hội đồng trường đồng ý cho giải trình bằng văn bản trong các trường hợp sau đây:

- a) Câu hỏi không thuộc nhóm vấn đề phải giải trình tại kỳ họp;

b) Nội dung trả lời câu hỏi cần được điều tra, xác minh;

c) Câu hỏi thuộc nhóm vấn đề phải giải trình tại kỳ họp nhưng chưa được trả lời tại kỳ họp.

Văn bản giải trình được gửi đến Hội đồng trường. Thư ký hội đồng trường chịu trách nhiệm chuyển văn bản giải trình đến thành viên hội đồng trường đã đặt câu hỏi, Ban chuyên môn liên quan của Hội đồng trường và Chủ tịch hội đồng trường chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày được hỏi, trừ tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận được văn bản giải trình, nếu người đặt câu hỏi không đồng ý với nội dung giải trình thì có quyền đề nghị Hội đồng trường đưa ra thảo luận tại phiên họp Hội đồng trường gần nhất hoặc kiến nghị Hội đồng trường xem xét trách nhiệm đối với người phải giải trình.

5. Hội đồng trường có thể ra nghị quyết về giải trình. Nghị quyết về giải trình có nội dung cơ bản sau đây:

a) Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của người phải giải trình, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân liên quan đến câu hỏi phải giải trình;

b) Thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập;

c) Trách nhiệm thi hành của đơn vị, cá nhân;

d) Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết về giải trình.

đ) Hết thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập, người phải giải trình phải báo cáo về việc thực hiện nghị quyết về giải trình về hội đồng trường. Thư ký hội đồng trường có trách nhiệm gửi đến các thành viên hội đồng trường tại phiên họp gần nhất.

Điều 14. Hội đồng trường lấy phiếu tín nhiệm

1. Hội đồng trường lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh: Chủ tịch hội đồng trường, hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng và kế toán trưởng.

2. Việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện tại kỳ họp của Hội đồng trường theo trình tự sau đây:

a) Thường trực Hội đồng trường có tờ trình Hội đồng trường về việc lấy phiếu tín nhiệm;

b) Hội đồng trường thảo luận và tiến hành lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín;

c) Hội đồng trường ban hành nghị quyết xác nhận và thông báo kết quả lấy phiếu tín nhiệm.

3. Việc lấy phiếu tín nhiệm quy định tại Điều này được thực hiện vào giữa nhiệm kỳ của Hội đồng trường đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng. Trường hợp lấy phiếu tín nhiệm đột xuất được thực hiện khi có đề nghị của Hội đồng trường hoặc đề nghị của cấp có thẩm quyền.

4. Người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa tổng số thành viên Hội đồng trường đánh giá tín nhiệm thấp thì có thể xin từ chức; trường hợp không từ chức thì báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

15. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng trường trong việc điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát

1. Phân công các Ban, thành viên Hội đồng trường thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát; thẩm tra các báo cáo kết quả giám sát theo quy định.

2. Tổ chức họp với Trường các Ban của Hội đồng trường, Trường đoàn giám sát để chỉ đạo, phối hợp hoạt động giám sát, đánh giá về tình hình, kết quả giám sát.

3. Tổng hợp kết quả, chuẩn bị báo cáo kết quả giám sát trình Hội đồng trường.

Chương III

BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 16. Bảo đảm việc thực hiện hoạt động giám sát

1. Hội đồng trường, Thường trực Hội đồng Trường, các Ban và thành viên của Hội đồng Trường có trách nhiệm thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát hằng năm.

2. Đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu cung cấp cho Hội đồng trường.

3. Đơn vị, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động giám sát và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát của Hội đồng trường.

Điều 17. Bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát

1. Nghị quyết về giám sát của Hội đồng trường ban hành có giá trị pháp lý phải thực hiện.

2. Chương trình giám sát, báo cáo kết quả giám sát, nghị quyết về giám sát, kết luận, kiến nghị giám sát và kết quả thực hiện kế hoạch, kiến nghị giám sát phải được công bố công khai trên TDoffice của Trường, trừ trường hợp bảo đảm bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Thường trực Hội đồng trường, các Ban và thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến

ngộ giám sát, kịp thời tổng hợp, báo cáo việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát tại kỳ họp của Hội đồng Trường.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy chế, quy định của Trường và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

Thành viên Hội đồng trường, các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát hiện Quy chế này có những điểm chưa phù hợp với thực tiễn Nhà trường hoặc các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng trường sẽ xem xét bổ sung, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Thanh Hóa (Đề b/c)
- Đảng ủy (để b/c);
- Hiệu trưởng, các Phó HT;
- Thành viên HĐT;
- Website HĐT;
- Lưu: VT, HĐT. *ur*

T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG



Lê Viết Báu